

Số: 24/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 233/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Trần Thị N**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 201/TH, ấp TH, xã TT, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

1/ **Ông Trần Văn H**, sinh năm 1950.

2/ **Bà Thượng Thị C**, sinh năm 1955.

Cùng địa chỉ: Số 015/TH, ấp TH, xã TT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn H và bà Thượng Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị N số tiền nợ hui 182.000.000 (Một trăm tám mươi hai triệu) đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị N không yêu cầu trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Thời gian và phương thức hoàn trả các bên thực hiện tại Cơ quan thi hành án.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Trần Thị N, ông Trần Văn H, bà Thượng Thị C thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Quốc Duy